

Bản án số: 412/2024/HS-ST

Ngày: 26-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Cảnh
- Ông Nguyễn Ngọc Hòa
- Ông Trần Văn Triều

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Lệ Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 533/2024/TLST-HS, ngày 15/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4315/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên tòa ngày 19/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Hoàng M (tên gọi khác: M rề), sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Vy T1 và bà Kim Thị H1; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Phùng Thị Kim T2 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 96/2012/HSST);

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 07/3/2019 (Có mặt).

2. Đinh Quyết T3, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Thị trấn D, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình

độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T4 và bà Nguyễn Thị H2; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 28/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 11/2009/HSST)

Nhân thân: Ngày 08/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 15/02/2019 (Có mặt).

3. Phạm Trung T5, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Ấp B, xã C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T6 và bà Nhâm Lệ C1; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 05/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" (Bản án số 294/2011/HSST)

- Ngày 27/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 106/2013/HSST)

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 24/7/2018 (Có mặt).

Người bào chữa:

1. Ông Tô Bá T7 của luật sư của Công ty luật A thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng M (Có mặt).

2. Ông Hà Ngọc T8 của Văn phòng luật sư B bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng M (Có mặt).

3. Bà Trần Thị Huy C2, luật sư của Công ty luật C luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Trung T5 (Có mặt)

4. Ông Nguyễn Đình P, luật sư của Văn phòng luật sư D thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Đinh Quyết T3 (Có mặt)

Bị hại: Ông Tăng T9 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Tăng L (mẹ ruột), ủy quyền cho ông Tăng H3, sinh năm 1964

Thường trú: phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4/2018, Đỗ Hoàng M thuê căn nhà không số ấp C, xã D, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh của anh Võ Quang V để nuôi gà đá. M thuê Phạm Trung T5 để hàn sửa chuồng gà. M quen biết ngoài xã hội với anh Tăng T9.

Khoảng hơn 16 giờ ngày 13/6/2018, anh Tăng T9 sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius (chưa rõ biển số) chở anh Nguyễn Thanh A đến nhà nuôi gà đá của M để lấy loa nghe nhạc. Khi đến nơi, anh T9 đi vào trong nhà, còn anh A ngồi ở ghế đá trước cửa nhà chơi điện tử trên điện thoại di động. Anh T9 ngồi xuống giường thì T5 từ phía sau nhà đi lên, anh T9 hỏi T5 “Có M ở nhà không?”. T5 nói “M rề đi đá gà rồi”. Chờ khoảng 10 phút sau thì anh T9 kêu T5 điện thoại gọi Minh, M nói “Chờ một chút về”. T5 nói anh T9 đi uống cà phê rồi quay lại sau, anh T9 nói “Mày sợ tao ăn cắp đồ mày sao nói tao đi uống cà phê”, vừa nói xong anh T9 dùng tay đánh 01 cái trứng vào mặt của T5 rồi anh T9 đi ra phía sau nhà, T5 bỏ đi ra ngoài cửa. Sau đó, anh T9 đi theo và nói T5 “Mày điện ông M về liền, không tao đốt nhà gà”. T5 đi ra ngoài đường G đứng và gọi điện thoại kêu M, M nói “Đề tao về liền, tao đập chết mẹ nó”.

Khi nghe tin, Đỗ Hoàng M và Đinh Quyết T3 đang đi xem đá gà ở thị trấn D liền chạy xe về nhà tại số ấp C, xã D, huyện C (cách nhà nuôi gà của M khoảng 20m). M vào kệ đồ trong nhà kho lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm (cán bằng sắt dài khoảng 20cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 40cm, bản rộng khoảng 5cm, mũi bằng) và 01 khẩu súng ngắn màu đen (dài khoảng 20cm) bỏ vào lưng quần, còn T3 lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 100cm (cán dao bằng sắt dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài khoảng 85cm, bản dao rộng khoảng 08cm, mũi nhọn) rồi cả hai cùng đến nhà nuôi gà của M. Lúc này, anh T9 kêu anh A đi mua nước, khi anh A đứng dậy thì nhìn thấy 02 thanh niên cầm dao tự chế đi vào nên anh A chạy qua cơ sở làm giầy dép gần khu chuồng gà.

Khi M và T3 bước vào nhà nuôi gà thì gặp anh T9 ngồi gần cửa, T3 liền xông vào cầm dao tự chế bằng hai tay chém anh T9 nhưng trúng vào cửa sắt, anh T9 bỏ chạy ra phía sau chuồng gà đóng cửa rào lại, M và T3 đuổi theo giằng co kéo cửa ra, M chạy đến cầm dao bằng tay trái chém 01 nhát trúng vào đầu của anh T9, tay phải cũng cầm súng chĩa vào người anh T9, còn T3 cầm mã tấu chém trúng vào hông phải của anh T9 và chém thêm 01 cái nữa nhưng không xác định được trúng vào đâu trên người anh T9. Anh T9 chụp tay T3 giằng co con dao tự chế và móc dao ở sau lưng ra. Thấy vậy, M nói với anh T9 buông T3 ra nhưng anh T9 không buông nên M dùng súng bắn 01 phát trúng vào bắp tay

phải xuyên vào ngực phải của anh T9, anh T9 buông T3 ra và ôm ngực dựa vào chuồng gà. Thấy anh T9 chảy nhiều máu nên T3 buông dao ra, M nhét khẩu súng vào lưng quần và cầm con dao tự chế trên tay. Lúc này, T5 đứng ở sau bức tường nhà anh T10 (cách chuồng nuôi gà của M khoảng 20m) nghe tiếng nổ và tiếng đánh nhau trong chuồng gà, nghĩ có chuyện nên T5 liền lấy cây cào đất (cán bằng gỗ dài khoảng 90cm, đầu bằng sắt có 04 chĩa nhọn) dựng gần đồng gạch trước nhà anh T10, chạy qua chuồng gà thì nhìn thấy M và T3 đang cầm dao tự chế, còn anh T9 đang đi lại gần để lấy xe, trên ngực và áo anh T9 bị chảy máu, T5 liền cầm cây cuốc 04 chĩa đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vai của anh T9 làm anh T9 gục xuống đất. T5 cầm cây cuốc 04 chĩa cát phía sau cách cửa chuồng gà rồi leo lên xe Wave màu trắng (không rõ biển số) cùng T3 và M điều khiển xe Dream (không rõ biển số) bỏ chạy. Anh T9 được anh A cùng mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C nhưng đã tử vong trước khi nhập viện. Sau khi gây án, M, T3 và T5 chạy về nhà T3 ở huyện C.

Ngày 24/7/2018, Phạm Trung T5 đến Công an xã C, huyện C đầu thú. Riêng Đỗ Hoàng M và Đinh Quyết T3 bỏ trốn.

Ngày 07/3/2019, Đỗ Hoàng M bị bắt theo Quyết định truy nã. Đồng thời khai nhận: Sau khi bỏ trốn, Đỗ Hoàng M vứt con dao tự chế và khẩu súng vào 01 bãi đất ven đường tại xã D, huyện C. Cơ quan điều tra đã đưa M đi chỉ điểm nhưng không thu hồi được. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét căn hộ nơi M ở Tòa nhà K, đường M, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là của Đinh Văn Q (không rõ lai lịch), thì thu giữ được 01 viên đạn. Đồng thời, anh Trương Dương L2 (bảo vệ dân phố Phường N, quận P) kiểm tra phát hiện 01 khẩu súng ngắn màu đen ký hiệu P114 và 01 hộp tiếp đạn màu đen bị bỏ ở dưới sân Tòa nhà nên giao nộp cho Công an Phường N, quận P. M khai khẩu súng và viên đạn thu được không phải của M.

Riêng Đinh Quyết T3 bỏ trốn, sống lang thang. Đến ngày 15/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H bắt và khởi tố, tạm giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo T3 bị Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 103/2019/HS-ST ngày 08/7/2019.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Đỗ Hoàng M, Đinh Quyết T3 và Phạm Trung T5 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 563-18/KLGD-PY ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Nguyên nhân chết: Tăng T9 chết là do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi phải và thủng tim. Trong máu không tìm thấy cồn.

Trong máu và nước tiểu tìm thấy Methamphetamine. Máu của anh Tăng T9 thuộc nhóm máu O”.

Tại Công văn số 802/CV-PC09-Đ4 ngày 26/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi của Tăng T9 như sau:

- “Các vết thương đứt da thái dương trái, kích thước 6,3x0,2cm, thất lưng phải, kích thước 10,5x1cm và đứt da gan đốt 2 ngón tay phải, kích thước 1cm x 0,6cm đều có bờ mép sắc gọn. Do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế chặt chém.

- Thủng rách da mặt trước đoạn 1/3 giữa cánh tay phải, kích thước 1,4cm x 0,6cm, bờ mép nham nhở và có xây xát da ở bờ vết thương. Thủng da mặt trong đoạn 1/3 trên cánh tay phải, kích thước 0,5cm x 0,5cm, bờ vết thương gọn và có chiều hướng đẩy ra ngoài. Thủng rách da ngực phải ngay trước dưới nếp lằn nách trước, kích thước 1,4cm x 0,6cm, bờ mép nham nhở và có xây xát da ở bờ vết thương. Bên trong làm thủng cơ ngực phải, thủng cơ liên sườn 3 bên phải và đứt 1 phần bờ dưới xương sườn 3 bên phải gần khớp sụn sườn bờ mép nham nhở và có chiều hướng đẩy vào trong, xuyên thủng thùy trên phổi dạng hình tròn đường kính 1cm (ở mặt trước và trong), thủng thành bên phải bao màng ngoài tim, xuyên thủng tim từ mặt trước phải ở 1/3 trên tâm thất phải ra mặt sau phân móm tim ở vách liên thất (vết thương ở mặt trước tâm thất phải dạng hình tròn, đường kính 1,2cm bờ mép nham nhở và xuất huyết nặng, vết thủng ở mặt sau vùng móm tim dạng chấm đường kính 0,3cm). Vết thương có chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới sâu khoảng 16cm. Thủng da mặt trong đoạn 1/3 trên cánh tay phải, kích thước 0,5cm x 0,5cm, bờ vết thương gọn và có chiều hướng đẩy ra ngoài. Thủng rách da ngực phải ngay trước dưới nếp lằn nách trước, kích thước 1,4cm x 0,6cm, bờ mép nham nhở và có xây xát da ở bờ vết thương. Bên trong làm thủng cơ ngực phải, thủng cơ liên sườn 3 bên phải gần khớp sụn sườn bờ mép nham nhở và có chiều hướng đẩy vào trong, xuyên thủng thùy trên phổi dạng hình tròn đường kính 01cm, thủng thành bên phải bao ngoài màng tim, xuyên thủng tim từ mặt trước phải ở 1/3 trên tâm thất phải ra mặt sau phân móm tim ở vách liên thất. Vết thương có chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới sâu khoảng 16cm. Các vết thương này do vật có đầu nhọn, tròn gây ra theo cơ chế đâm. Nghi do vết thương đạn bắn, tuy nhiên khi khám giải phẫu tử thi không tìm thấy đầu đạn.

- Xây xát da mặt sau đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải tạo thành đám, kích thước 8cm x 6cm. Tổn thương này do tiếp xúc trực tiếp với vật tày có bề mặt xù xì gây ra.

Nhận định:

- Không đủ cơ sở để giải thích các vết thương trên người nạn nhân Tăng T9 là do súng đạn gây ra.

- Không đủ cơ sở giải thích cây chĩa có 04 răng kim loại, kích thước cán gỗ dài 0,9m, rộng 3cm, răng chĩa kim loại mỗi cái dài 16cm có thể gây ra được vết thương nào trên người nạn nhân Tăng T9”.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số 924-19/KLGĐBS-PY ngày 21/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định bổ sung về pháp y tử thi Tăng T9 như sau: “Cả hai con dao tự chế dài khoảng 100cm (cán dao bằng sắt dài khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 85cm, bản rộng khoảng 8cm, mũi nhọn và dao tự chế dài khoảng 60cm (cán dao bằng sắt dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, bản rộng khoảng 5cm, mũi bằng đều là vật có cạnh sắc, đều có thể gây ra được các vết thương ở thái dương trái, kích thước 6,3cm x 0,2cm, thất lưng phải, kích thước 10,5cm x 1cm và đứt da gân đốt 02 ngón 1 tay phải, kích thước 1cm x 0,6cm”.

Tại Bản kết luận giám định số 171-18/KLGĐ-SV ngày 11/9/2018 và số 317-19/KLGĐ-SV ngày 26/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết sinh vật trên các vật chứng thu giữ:

- Trên cây cuốc chĩa 04 răng kim loại: Trên các răng kim loại bị rỉ sét có dính máu người, dấu vết không đủ để xác định nhóm máu.

- 03 (ba) dấu vết thu tại hiện trường: là máu người, dấu vết không đủ để xác định nhóm máu.

- Nón bảo hiểm, nón lưỡi trai bằng vải màu đen (của bị hại Tăng T9): có dính máu người, nhóm máu O và có cùng nhóm máu với tử thi Tăng T9.

Tại Bản kết luận giám định số 272/PC09-Đ2 ngày 27/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết trên súng ngắn ký hiệu P114 và hộp tiếp đạn: “Không phát hiện dấu vết đường vân trên các mẫu vật”.

Tại Bản kết luận giám định số 748/KLGĐ-TT ngày 22/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tính năng của đồ vật thu giữ như sau:

- Khẩu súng gửi giám định là khẩu súng ngắn hiệu RETAY, bắn đạn nổ uy hiếp, đạn hơi cay, đạn cao su có cỡ nòng 9mm; số súng nguyên thủy: GCPYC 181004594, do Thổ Nhĩ Kỳ sản xuất; súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường và bắn được đạn nổ. Căn cứ quy định tại khoản 11, Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành

ngày 20/6/2017 (có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/7/2018) thì khẩu súng ngắn gửi giám định là công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) viên đạn gửi giám định là loại đạn thể thao quốc phòng, cỡ 5,5x15,6mm, chưa qua sử dụng, thường dùng cho các loại súng như: Súng trường thể thao TOZ8; súng ngắn ổ quay Smith & Wesson của Mỹ; các loại súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với kích cỡ của loại đạn này.

- Phòng Kỹ thuật hình sự không đủ điều kiện để tiến hành bắn thực nghiệm xác định mức độ sát thương của súng và đạn gửi giám định.

Ngày 04/11/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Đỗ Hoàng M với mức án tử hình, Đình Quyết T3 tù chung thân và Phạm Trung T5 16 năm tù giam về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự (Bản án số 423/2019/HSST).

Ngày 13 và 18/11/2019, các bị cáo kháng cáo.

Ngày 21/9/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử theo thủ tục phúc thẩm đối với Đỗ Hoàng M và đồng phạm. Hội đồng xét xử nhận định quá trình điều tra chưa làm rõ được nguyên nhân chết của nạn nhân Tăng T9, chưa làm rõ hung khí gây án, lời khai của những người làm chứng và chưa thực nghiệm điều tra để làm rõ hành vi của M và đồng phạm. Do đó, tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 3559/KLGD-TT, ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi của Tăng T9 như sau:

Khẩu súng ngắn màu đen hiệu RETAY gửi giám định khi bắn đạn cao su có khả năng gây ra được các dấu vết tổn thương trên người nạn nhân Tăng T9 như sau:

- Thủng rách da mặt trước đoạn 1/3 giữa cánh tay phải, kích thước (1,4 x 0,6). Thủng da mặt trong đoạn 1/3 trên cánh tay phải, kích thước (0,5 x 0,5).

- Thủng rách da ngực phải ngay trước dưới nếp lằn nách trước, kích thước 1,4cm x 0,6cm, bờ mép nhám nhở và có xây xước da ở bờ vết thương. Bên trong làm thủng cơ ngực phải, thủng cơ liên sườn 3 bên phải gần khớp sụn sườn bờ mép nhám nhở và có chiều hướng đẩy vào trong, xuyên thủng thùy trên phổi dạng hình tròn đường kính 01cm, thủng thành bên phải bao ngoài màng tim, xuyên thủng tim từ mặt trước phải ở 1/3 trên tâm thất phải ra mặt sau phần móm tim ở vách liên thất.

Do Phòng Kỹ thuật hình sự không có đủ điều kiện bắn thực nghiệm trên bia động vật sống nên sử dụng kết quả bắn thực nghiệm bằng loại súng ngắn bắn đạn cao su có tính năng, tác dụng tương tự như khẩu súng ngắn màu đen hiệu RETAY gửi giám định, sử dụng bia là động vật sống (heo sống), do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan CSĐT Công an quận L phối hợp thực hiện ngày 05/6/2017 tại trường bắn Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh để đánh giá khả năng gây sát thương của súng bắn đạn cao su. Kết quả đánh giá sau khi thực nghiệm nêu trên: Đối với súng ngắn bắn đạn cao su, khi bắn ở cự ly gần (0,5 đến 1m), đầu đạn cao su có thể xuyên qua các mô, cơ mềm trên cơ thể động vật sống cũng như cơ thể con người.

Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần số tiền là 600.000.000 đồng, mỗi người phải bồi thường số tiền là 200.000.000 đồng. Bà Kim Thị H1 (mẹ ruột của bị cáo M) đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Phùng Thị Kim T2 (vợ của bị cáo M) đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Anh Phạm Thanh N (anh ruột của bị cáo Phạm Trung T5) hỗ trợ mai táng cho anh Tăng H3 để khắc phục hậu quả số tiền 20.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 137/CT-VKS-P2 ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Hoàng M và Phạm Trung T5 tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), truy tố bị cáo Đinh Quyết T3 theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng M tù chung thân về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đinh Quyết T3 tù chung thân về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Trung T5 từ 16 năm đến 18 năm tù về tội “Giết người”.

Luật sư Tô Bá T7 bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng M trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư

đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo M là con duy nhất trong gia đình, bị cáo đã ly hôn vợ, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư Hà Ngọc T8 bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng M trình bày:

Bị cáo M thừa nhận có tham gia trong vụ án này, thừa nhận mình có tội, và cùng bị cáo T3 cầm hung khí xông vào tấn công bị hại T9, tuy nhiên bị cáo M vẫn cho rằng thương tích chính dẫn đến cái chết của bị hại không phải do bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vấn đề này cho bị cáo vì theo Kết luận giám định và việc thực nghiệm điều tra cũng chưa chắc chắn hung khí nào gây ra cái chết cho bị hại, khi giải phẫu pháp y cũng không thu được đầu đạn trong tim nạn nhân nên việc khẳng định Mdùng súng bắn chết bị hại là chưa chắc chắn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét từ đó xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thể về chăm sóc con cái và cha mẹ già.

Luật sư Trần Thị Huy C2 bào chữa cho bị cáo Phạm Trung T5 trình bày:

Thông nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cho rằng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Luật sư cho rằng bị cáo chỉ phạm tội với vai trò giúp sức thứ yếu, bản thân bị cáo không có mâu thuẫn từ trước với bị hại, bị hại đã đánh vào mặt bị cáo tuy nhiên bị cáo không chống trả hay trả thù, chỉ sau khi bị hại đưa ra lời đe dọa đốt nhà thì bị cáo mới thông báo cho bị cáo M về. Khi bị cáo M và Thắng đánh nhau với bị hại, bị cáo cũng không tham gia. Bị cáo có dùng cuộc chia đánh vào vai bị hại nhưng không hình thành nên vết thương cho bị hại. Do vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc vai trò để đánh giá mức độ tham gia của T5 và xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp. Ngoài ra, luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặc dù bị cáo không trực tiếp gây ra cái chết nhưng bị cáo ý thức được sai phạm của mình, ý thức được mình đã giúp sức gây ra cái chết cho bị hại. Trong quá trình điều tra, bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Từ đó, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Đình P bào chữa cho bị cáo Đinh Quyết T3 trình bày:

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vết thương do bị cáo T3 thực hiện là vết chém không dẫn đến chết người, bị cáo cũng không có động cơ giết người vì bị cáo M mới là người mâu thuẫn với bị hại Thành. Bị cáo T3 cũng dùng dao tự chế lấy từ nhà M. Tại phiên tòa, bị cáo T3 cũng đã cam kết khắc phục hậu quả

cho gia đình bị hại thể hiện tinh thần ăn năn hối cải. Ngoài ra, luật sư còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết phạm tội chưa đạt theo Điều 57 Bộ luật hình sự và tình tiết người phạm tội ra đầu thú theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn để bị cáo sớm về với gia đình.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quan điểm truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo, đại diện bị hại,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định pháp y tử thi, Kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung, lời khai của người làm chứng, Kết quả thực nghiệm điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Vào lúc 17 giờ ngày 13/6/2018, tại nhà không số, Tổ 5, ấp C, xã D, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo M, T3 chỉ vì tức giận lời nói đe dọa của T9 (sẽ đốt chuồng gà nhà M), bị cáo T5 bị T9 dùng tay đánh vào mặt (không gây thương tích), mà các bị cáo Đỗ Hoàng M, Đinh Quyết T3 đã có hành vi cầm dao, súng công cụ hỗ trợ đến tấn công anh Tăng T9, Phạm Trung T5 dùng cây cuốc chia cùng tham gia đánh anh T9, hậu quả làm anh T9 tử vong.

Tại phiên tòa bị cáo M, T3 đều đồng ý với kết quả điều tra bổ sung, thực nghiệm và thống nhất xác định bị cáo T3 là người chém bị hại T9 gây thương tích, bị cáo M không chém bị cáo T9, bị cáo M là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng súng công cụ hỗ trợ bắn anh T9. Theo kết quả giám định thì vết thương từ việc bắn súng này gây ra cái chết của anh T9. Bị cáo M có ý kiến về cơ chế hình thành vết

thương từ súng bắn công cụ hỗ trợ. Sau khi có kết quả điều tra bổ sung và bắn thực nghiệm thì bị cáo M cũng không có ý kiến gì khác về việc giám định cơ chế bắn và cơ chế hình thành vết thương cũng như loại đầu đạn, do đó, các kết luận giám định, kết quả thực nghiệm trong quá trình điều tra là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo M, T3, T5 thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong xã hội mà đã có hành vi xâm phạm tính mạng của người khác. Đối với bị cáo Đinh Quyết T3, ngày 28/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của T3 thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo M, T5 về tội “Giết người” theo n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), truy tố bị cáo Đinh Quyết T3 theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo M, T5 đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại T9 nên áp dụng cho bị cáo M, T5 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T5 đã tự nguyện ra đầu thú nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có đơn xác nhận bị cáo là con duy nhất trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tại phiên tòa, đại diện bị hại cũng xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét bị hại cũng có một phần lỗi nên áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo M, T3, T5 có nhân thân xấu. Bị cáo M ngày 28/5/2012, đã bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án 96/2012/HSST. Bị cáo T5 ngày 29/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử 09 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, ngày 27/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nay lại tiếp tục phạm tội, mặc dù các bản án trên đều đã được xóa án tích, tuy nhiên, cũng cần cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Quyết T3, ngoài hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đã bị xét xử ngày 28/8/2009 và nay bị truy tố, xét xử theo định khung hình phạt tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như phân tích ở trên thì ngày 08/7/2019, bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cần thiết phải tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án số 103/2019/HSST ngày 08/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện H.

Đối với luận cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo T3 đề nghị áp dụng cho bị cáo T3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đầu thú và tình tiết phạm tội chưa đạt. Hội đồng xét xử xét thấy: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã, trong quá trình bỏ trốn thì bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị bắt, xét xử tại Tòa án nhân dân huyện H như trên. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết đầu thú đối với bị cáo, đồng thời hậu quả của vụ án này là bị hại đã chết nên không có căn cứ áp dụng tình tiết phạm tội chưa đạt như đề nghị của luật sư.

Xét với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của các bị cáo nên cần thiết cách ly bị cáo M, T3 vô thời hạn khỏi xã hội và bị cáo T5 hình phạt tù có thời hạn dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các phân tích, lập luận trên là căn cứ chấp nhận hay không chấp nhận luận cứ bào chữa của luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát và lời trình bày của các bị cáo, đại diện bị hại tại phiên tòa.

[4] Đối với các đối tượng khác:

- Đối với anh Nguyễn Thanh A, sau khi đến nhà Đỗ Hoàng M thì đi ra ngoài đường, không tham gia đánh nhau cùng M, T3, T5 nên không đủ cơ sở truy tố hình sự đối với A.

- Đối với chị Phùng Thị Kim T2 (vợ bị cáo M) có chứng kiến việc bị cáo T5 cầm cây cuốc 04 chia đánh vào người T9, tuy nhiên chị T2 không biết nguyên nhân xảy ra đánh nhau, cũng không chứng kiến việc bị cáo M, bị cáo T3 bắn, chém anh T9. Trong thời gian M bỏ trốn và gọi điện về nhà, chị T2 đã khuyên M ra đầu thú, do đó, không có cơ sở xử lý hình sự đối với chị T2.

- Đối với khẩu súng thu giữ trong khuôn viên và viên đạn thu giữ tại Tòa nhà K, qua giám định thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, là của bị cáo Đỗ Hoàng M, tuy nhiên, hiện đã hết thời hiệu xử phạt hành chính đối với M về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ nên Cơ quan điều tra không xử lý M về hành vi này.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Tăng H3 đại diện gia đình bị hại yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 600.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 200.000.000 đồng). Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông H3. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái

với quy định của pháp luật nên ghi nhận. Trong đó, bị cáo M đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, bị cáo T5 đã bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo T3 chưa bồi thường. Do vậy, buộc bị cáo T5 bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng, buộc bị cáo T3 bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây cào đất đầu bằng sắt, cán gỗ dài khoảng 90 cm có 04 mũi nhọn; 01 nón bảo hiểm màu hồng; 01 nón vải lưỡi trai màu đen; 04 dấu vết nghi máu, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen và 01 (một) viên đạn (đã giám định là loại súng dùng bắn đạn hơi cay và đạn thể thao quốc phòng, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ), hiện vẫn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Do đó, giao Cơ quan Công an có thẩm quyền tiếp tục xử lý theo quy định.

- Đối với số tiền 49.900.000 đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Hoàng M, là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Bị cáo Đinh Quyết T3 phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Trung T5 phải nộp 9.000.000 (chín triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng M tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/03/2019.

[2] Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 55; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đinh Quyết T3 tù chung thân về tội “Giết người”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 103/2019/HSST ngày 08/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã xử phạt bị cáo Đinh Quyết T3 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Đinh Quyết T3 chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2019.

[3] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Trung T5 16 (mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018.

[4] Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây cào đất đầu bằng sắt, cán gỗ dài khoảng 90 cm có 04 mũi nhọn;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng;
- 01 (một) nón vải lưỡi trai màu đen;
- 04 (bốn) dấu vết nghi máu

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 402/19 ngày 14/8/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

* Giao Cơ quan Công an có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen và 01 (một) viên đạn (đã giám định là loại súng dùng bắn đạn hơi cay và đạn thể thao quốc phòng, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ) (Theo Lệnh xuất kho vật chứng số 414-37 ngày 30/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

* Trả lại cho bị cáo Đỗ Hoàng M số tiền: 49.900.000 (bốn mươi chín triệu chín trăm nghìn) đồng (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9059775.00000 ngày 12/4/2019 tại Kho bạc Nhà nước Quận 10 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Đinh Quyết T3 bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Buộc bị cáo Phạm Trung T5 bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền: 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của đại diện hợp pháp của bị hại cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền trên theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đinh Quyết T3 phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Trung T5 phải nộp 9.000.000 (chín triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THADS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại giam; (6)
- Bị cáo; (3)
- Đại diện bị hại; (2)
- THAHS TAND TP.HCM; (3)
- Phòng PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (28) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam